

Số: 72/2025/QĐST-HNGĐ

Bắc Giang, ngày 18 tháng 3 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA
THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 136/2025/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2025 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Trần Thị H, sinh năm 1988

Nơi thường trú: Số nhà A, thôn T, xã T (nay là số nhà A, tổ dân phố T, phường T), thành phố B, tỉnh Bắc Giang

Nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

- **Bị đơn:** Anh Hoàng Văn L, sinh năm 1986

Nơi thường trú và nơi cư trú: Số nhà A, thôn T, xã T (nay là số nhà A, tổ dân phố T, phường T), thành phố B, tỉnh Bắc Giang

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án; nghĩa vụ nộp tiền tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2025;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị H và anh Hoàng Văn L
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Hoàng Văn L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 cháu Hoàng Phi L1, sinh ngày 26/02/2011 và Hoàng Minh V, sinh ngày 16/11/2012 đến khi cháu L1, cháu V đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi theo quy định pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con do chị H và anh L không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

Sau khi ly hôn, chị Trần Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở chị H thực hiện quyền, nghĩa vụ này.

- Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Trần Thị H và anh Hoàng Văn L không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị H chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002407 ngày 27 năm 02 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. Hoàn trả chị H số tiền còn lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- CCTHADS thành phố Bắc Giang;
- VKSND thành phố Bắc Giang;
- Các đương sự;
- UBND phường Tân Mỹ, TP Bắc Giang;
(Giấy CNKH số 101, ngày 01/11/2010);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lan